

PHỤ LỤC SỐ 01
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
ĐỐI VỚI CƠ QUAN CHUYÊN MÔN, CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tiêu chí	Thang điểm tối đa
1	2	3
TỔNG ĐIỂM (I+II+III)		100
I	CÁC TIÊU CHÍ XÂY DỰNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC <i>(Xuất sắc từ 37 điểm trở lên; Tốt từ 30 điểm trở lên; Hoàn thành từ 20 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 20 điểm)</i>	40
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình	5
2	Việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức	5
3	Mối quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	5
4	Xây dựng đoàn kết nội bộ cơ quan, tổ chức	5
5	Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng cơ quan, đơn vị "trong sạch, vững mạnh"	20
II	CÁC TIÊU CHÍ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM <i>(Xuất sắc từ 46 điểm trở lên; Tốt từ 40 điểm trở lên; Hoàn thành từ 25 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 25 điểm)</i>	50
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, tổ chức	10
2	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm	10
3	Kết quả thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao	10
4	Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ	5
5	Kết quả tham mưu với UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo và ban hành văn bản theo thẩm quyền hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị	5
6	Kết quả chấp hành chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm theo quy định của UBND tỉnh và ngành dọc cấp trên	5
7	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc	5
III	TIÊU CHÍ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA <i>(Xuất sắc từ 7 điểm trở lên; Tốt và Hoàn thành từ 5 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 5 điểm)</i>	10

PHỤ LỤC SỐ 02**KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

(Kèm theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tiêu chí	Thang điểm tối đa
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
TỔNG ĐIỂM (I+II+III)		100
I	CÁC TIÊU CHÍ XÂY DỰNG ĐƠN VỊ <i>(Xuất sắc từ 37 điểm trở lên; Tốt từ 30 điểm trở lên; Hoàn thành từ 20 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 20 điểm)</i>	40
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình	5
2	Việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của đơn vị	5
3	Mối quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	5
4	Xây dựng đoàn kết nội bộ đơn vị	5
5	Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng đơn vị "trong sạch, vững mạnh"	20
II	CÁC TIÊU CHÍ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM <i>(Xuất sắc từ 46 điểm trở lên; Tốt từ 40 điểm trở lên; Hoàn thành từ 25 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 25 điểm)</i>	50
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao phù hợp với tình hình thực tiễn ở đơn vị	10
2	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm	10
3	Kết quả thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao	10
4	Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ	5
5	Tổ chức ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện nhiệm vụ	5
6	Kết quả chấp hành chế độ thông tin báo cáo theo quy định của UBND hằng tháng, quý, 6 tháng, năm	5
7	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, đơn vị trực thuộc; công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp	5
III	TIÊU CHÍ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA <i>(Xuất sắc từ 7 điểm trở lên; Tốt và Hoàn thành từ 5 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 5 điểm)</i>	10

PHỤ LỤC SỐ 03
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
ĐỐI VỚI TỔ CHỨC HỘI CẤP TỈNH ĐƯỢC GIAO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

(Kèm theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tiêu chí	Thang điểm tối đa
1	2	3
TỔNG ĐIỂM (I+II+III)		100
CÁC TIÊU CHÍ XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI		
I	<i>(Xuất sắc từ 37 điểm trở lên; Tốt từ 30 điểm trở lên; Hoàn thành từ 20 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 20 điểm)</i>	40
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình	5
2	Việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của tổ chức hội	5
3	Mối quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	5
4	Xây dựng đoàn kết nội bộ tổ chức hội	5
5	Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo tổ chức hội trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng đơn vị "trong sạch, vững mạnh"	20
CÁC TIÊU CHÍ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM		
II	<i>(Xuất sắc từ 46 điểm trở lên; Tốt từ 40 điểm trở lên; Hoàn thành từ 25 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 25 điểm)</i>	50
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao phù hợp với tình hình thực tiễn của tổ chức hội	10
2	Kết quả thực hiện các văn bản pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Điều lệ hội, phương hướng phát triển về lĩnh vực hoạt động hội	10
3	Kết quả tổ chức thực hiện các phong trào, các cuộc vận động, các hoạt động do Trung ương Hội và tổ chức cấp trên phát động hằng năm, thực hiện công tác vận động các cá nhân, tổ chức tham gia các phong trào đảm bảo tôn chỉ, mục đích của Hội	10
4	Thực hiện việc tự nguyện, tự quản, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng công khai, minh bạch trong tổ chức hội.	5
5	Kết quả thực hiện việc đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của cán bộ, hội viên, thành viên, tình nguyện viên của hội	5
6	Kết quả chấp hành chế độ thông tin báo cáo theo quy định của UBND hằng tháng, quý, 6 tháng, năm	5
7	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp	5
TIÊU CHÍ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA		
III	<i>(Xuất sắc từ 7 điểm trở lên; Tốt và Hoàn thành từ 5 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 5 điểm)</i>	10